

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO    CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **4934** /BGDDT-GDTX

V/v nâng cao chất lượng học  
XMC, củng cố kết quả biết chữ,  
hạn chế tái mù chữ

Hà Nội, ngày **30** tháng **10** năm 2019

Kính gửi: - Sở Giáo dục và Đào tạo các tỉnh, thành phố;  
- Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ Bạc Liêu

Công tác xóa mù chữ (XMC) trong thời gian qua đã đạt được một số kết quả nhất định. Hiện nay, 100% đơn vị cấp xã, cấp huyện và cấp tỉnh đã đạt chuẩn XMC mức độ 1. Tỷ lệ người biết chữ độ tuổi (15-60) mức độ 1 của toàn quốc là 97,85%; trong đó, tỷ lệ biết chữ của người dân tộc thiểu số là 93,7%, tỷ lệ biết chữ của 14 tỉnh có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn (theo Đề án XMC đến năm 2020) là 93,79%. Tuy nhiên, một số địa phương có tỷ lệ mù chữ mức độ 1 trong độ tuổi 15-60 vẫn còn cao (từ 6-10%, có tỉnh tỷ lệ này là trên 15%). Theo thống kê chưa đầy đủ, đến nay mới chỉ có khoảng 86,3% đơn vị cấp xã, 72% đơn vị cấp huyện và 37,25% đơn vị cấp tỉnh đạt chuẩn XMC mức độ 2.

Nhằm nâng cao chất lượng học XMC, củng cố kết quả biết chữ và hạn chế tình trạng tái mù chữ, tiếp tục thực hiện các mục tiêu của Đề án “Xóa mù chữ đến năm 2020” (sau đây gọi tắt là Đề án) và triển khai thực hiện công tác xóa mù chữ năm học 2019-2020, Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) chỉ đạo và hướng dẫn các sở GDĐT một số nội dung, cụ thể như sau:

### **1. Công tác thống kê**

- Căn cứ kết quả tổng điều tra dân số 2019, các sở GDĐT phối hợp với cục thống kê tỉnh/TP đối khớp số liệu, rà soát người mù chữ trong độ tuổi quy định; phân tích, đánh giá thực trạng công tác XMC của địa phương; tìm các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện XMC triệt để cho người dân.

- Đối với việc điều tra người mù chữ, lưu ý ngoài số người chưa biết chữ phải rà soát kỹ số đã biết chữ nhưng nay tái mù chữ theo hướng dẫn chung tại Phiếu điều tra phổ cập giáo dục – xóa mù chữ (người dân tự khai báo với điều tra viên), khuyến khích các địa phương tổ chức điều tra, khảo sát thông qua các bài kiểm tra trình độ đọc viết, tính toán của người dân để có các thông tin tin cậy hơn nhằm xây dựng kế hoạch XMC khả thi, hiệu quả.

- Về việc nhập số liệu vào phần mềm phổ cập giáo dục -XMC, lưu ý cán bộ nhập liệu các cấp (xã, huyện, tỉnh), sau khi nhập và kiểm tra dữ liệu cần nhấn vào “cập nhật thống kê” để lưu dữ liệu. Nếu không nhấn, dữ liệu sẽ không được lưu lại và cấp trên sẽ không đọc được dữ liệu trên hệ thống. Sau khi cập nhật cần kiểm tra tính chính xác của số liệu thống kê

### **2. Công tác tổ chức lớp XMC**

- Đối với các địa phương có điều kiện KT-XH phát triển (khu vực thành phố, thành thị, đồng bằng) đã đạt chuẩn XMC mức độ 2, tiếp tục rà soát, tổ chức lớp học cho đối tượng tái mù chữ, duy trì kết quả đạt chuẩn XMC mức độ 2.

- Đối với các địa phương có tỷ lệ người mù chữ cao, chưa đạt mục tiêu của Đề án, tổ chức rà soát, thống kê đầy đủ người mù chữ; tích cực mở lớp XMC. Trong trường hợp đặc biệt (bản làng xa xôi, cách trở giao thông; người dân vạ chài lên đê sông nước, không có cuộc sống ổn định trên bờ; cộng đồng dân cư còn ít người mù chữ, không thể tổ chức thành nhóm hoặc lớp học; không có giáo viên dạy XMC cắm ở địa bàn, ...), có thể huy động người có trình độ văn hóa (đã tốt nghiệp bậc trung học cơ sở trở lên) tham gia dạy XMC.

- Tổ chức lớp học XMC linh hoạt, tùy theo tình hình cụ thể của người học và của địa phương mà có thể tổ chức theo lớp (không quy định cụ thể số người học), theo nhóm hoặc theo cá nhân. Nếu số lượng học viên ở mỗi lớp quá ít, có thể tổ chức dạy học theo lớp ghép (căn cứ Quyết định số 13/2007/QĐ-BGDĐT ban hành Chương trình XMC và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ quy định về phương pháp và hình thức tổ chức dạy học XMC và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ). Việc thanh toán kinh phí cho các lớp học XMC được vận dụng linh hoạt theo hình thức tổ chức dạy học (lớp, nhóm, cá nhân).

- Việc huy động các cá nhân có đủ tiêu chuẩn và năng lực, tình nguyện tham gia giảng dạy các lớp XMC được thực hiện như sau: các cơ sở giáo dục được giao nhiệm vụ XMC sẽ lập hợp đồng với cá nhân hoặc nhóm người dạy XMC, hướng dẫn chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm, tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả dạy học và tiến hành thanh lý hợp đồng khi học viên XMC hoàn thành chương trình học XMC theo quy định. Việc lập hợp đồng dạy học và thanh toán cho người dạy XMC nói riêng và công tác XMC nói chung căn cứ vào mục 2.6, Khoản 2, Điều 4 của Thông tư số 07/2018/TT-BTC ngày 24/01/2018 hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Đề án xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012-2020.

- Ngoài các chế độ, chính sách trong công tác XMC được quy định của Trung ương, đề nghị các sở GDĐT nghiên cứu, tham mưu ủy ban nhân dân, hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành các chính sách đặc thù của địa phương, hỗ trợ người dạy và học XMC, chú trọng người học là người dân tộc thiểu số, người nghèo, có hoàn cảnh khó khăn, ...

- Kinh phí cho công tác XMC thuộc nguồn kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới của địa phương.

- Nhằm thống nhất hệ thống hồ sơ quản lý việc dạy và học Chương trình XMC và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ, Bộ hướng dẫn mẫu sổ điểm, sổ ghi đầu bài và học bạ để các địa phương tham khảo (*gửi kèm công văn*).

### **3. Thực hiện Chương trình XMC**

- Căn cứ Chương trình XMC và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ, người được giao nhiệm vụ dạy các lớp XMC chủ động xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với đối tượng học viên và điều kiện thực tế địa phương, trình thủ trưởng cơ sở giáo dục được giao nhiệm vụ dạy XMC phê duyệt để tổ chức thực hiện.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá, xếp loại và xác nhận kết quả học tập của học viên XMC thực hiện theo Quyết định số 79/2008/QĐ-BGDĐT và Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng tại xã, phường, thị trấn (ban hành theo Quyết định số 10/VBHN-BGDĐT). Thủ trưởng các cơ sở giáo dục được giao nhiệm vụ tổ chức lớp học XMC (hiệu trưởng các trường học trên địa bàn, giám đốc trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp – giáo dục thường xuyên cấp huyện, giám đốc trung tâm học tập cộng đồng các xã, phường, thị trấn) có trách nhiệm xác nhận

việc hoàn thành chương trình XMC và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ vào học bạ cho người học.

Đề nghị các sở GDĐT triển khai thực hiện nghiêm túc sau khi nhận được công văn này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc cần thêm thông tin, xin liên hệ bà Phạm Thị Ngọc Hải, CVC Vụ Giáo dục thường xuyên (ĐT 0912118722, email: ptnhai@moet.gov.vn).

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- TT. Nguyễn Hữu Độ (để b/c);
- PVT phụ trách Vụ (để b/c);
- Lưu: VT, Vụ GDTX.

**TL. BỘ TRƯỞNG  
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN  
PHÓ VỤ TRƯỞNG**



**★Phạm Sỹ Bình**

## SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

### SỔ GHI ĐẦU BÀI

(Chương trình Xóa mù chữ và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ)

(Kèm theo Công văn số *1034* /BGDDT - GDTX ngày *30* tháng *10* năm 2019 của  
Bộ Giáo dục và Đào tạo)

**Lớp:**

**Thời gian học:**

**Cơ sở giáo dục:**

**Xã (phường):**

**Huyện (quận, thị xã):**

**Tỉnh (Thành phố):**





## SỔ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

### SỔ GỌI TÊN VÀ GHI ĐIỂM

(Chương trình Xóa mù chữ và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ)

(Kèm theo Công văn số *4934* /BGDDT - GDTX ngày *30* tháng *10* năm 2019 của  
Bộ Giáo dục và Đào tạo)

**Lớp:**

**Thời gian học:**

**Cơ sở giáo dục:**

**Xã (phường):**

**Huyện (quận, thị xã):**

**Tỉnh (Thành phố):**

**Sơ yếu lí lịch học viên**

[illegible]





**Phần ghi điểm tổng hợp và đánh giá kết quả**

STT	Họ và tên	Môn học				TB các môn	Xếp loại học lực	Kiểm tra lại				Xếp loại học lực sau khi KT lại	Ghi chú
		Tiếng Việt	Toán	Môn:	Môn:			Môn:	Môn:	Môn:	Môn:		

**Tổng hợp chung:**

Tổng số học viên:.....

Số học viên được lên lớp thẳng:.....

Số học viên được lên lớp sau khi kiểm tra lại:...

**Giáo viên phụ trách lớp**  
(Kí và ghi rõ họ tên)

**Thủ trưởng cơ sở giáo dục**  
(Kí tên, đóng dấu)

## SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

### HỌC BẠ

(Chương trình Xóa mù chữ và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ)

(Kèm theo Công văn số **4934** /BGDDT - GDTX ngày **30** tháng **10** năm 2019 của  
Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Họ và tên: .....

Cơ sở giáo dục

Xã (Phường, Thị trấn): .....

Huyện (Quận, Thị xã): .....

Tỉnh (Thành phố): .....

# HỌC BẠ

## QUÁ TRÌNH HỌC TẬP

[illegible]

Lớp:.....Cơ sở giáo dục: .....

Thời gian học: từ tháng .....năm ....., đến tháng.....năm.....

Môn học	Điểm KT cuối chương trình	Điểm KT lại	Nhận xét của giáo viên
Toán			
Tiếng Việt			
Trung bình các môn học			

Xếp loại học lực: .....

Lên lớp/ lưu ban/ xác nhận biết chữ/ hoàn thành chương trình:

.....  
.....  
.....  
.....  
.....

Ngày..... tháng..... năm.....

**GIÁO VIÊN PHỤ TRÁCH LỚP**

(Kí và ghi rõ họ tên)

Ngày..... tháng..... năm.....

**THỦ TRƯỞNG CƠ SỞ GIÁO DỤC**

(kí, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Lớp:.....Cơ sở giáo dục: .....

Thời gian học: từ tháng .....năm ....., đến tháng.....năm.....

Môn học	Điểm KT cuối chương trình	Điểm KT lại	Nhận xét của giáo viên
Toán			
Tiếng Việt			
Trung bình các môn học			

Xếp loại học lực: .....

Lên lớp/ lưu ban/ xác nhận biết chữ/ hoàn thành chương trình:

.....  
.....  
.....  
.....  
.....

Ngày..... tháng..... năm.....

**GIÁO VIÊN PHỤ TRÁCH LỚP**

(Kí và ghi rõ họ tên)

Ngày..... tháng..... năm.....

**THỦ TRƯỞNG CƠ SỞ GIÁO DỤC**

(kí, ghi rõ họ tên, đóng dấu)